

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827102] - Lập trình điều khiển
trên thiết bị di động Android (CCQ2306A)

CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

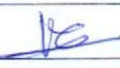
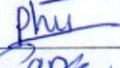
Số SV có mặt: 14...

Số bài thi:14...

Số tờ giấy thi: 14...


N.K. SUYEN


N.K. SUYEN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123060211	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	16/12/2005	CCQ2306A		5,3	8,2	7,0
2	2123060183	Võ Thái	Bình	02/01/2005	CCQ2306A		5,3	7,0	6,3
3	2123060225	Trương Thiên	Hậu	23/08/2004	CCQ2306A	X	0	0	0
4	2123060193	Đặng Cao	Hiếu	22/09/2004	CCQ2306A	✓	2,2	5,0	4,1
5	2122060066	Nguyễn Hữu Thế	Hiếu	11/03/2004	CCQ2206B		3,3	9,0	9,1
6	2123060224	Phạm Việt	Hoàng	27/12/2005	CCQ2306A	X	0	0	0
7	2123060208	Thái Nhật	Hoàng	09/07/2005	CCQ2306A		5,3	4,3	2,9
8	2123060182	Nguyễn Văn	Hùng	27/12/2002	CCQ2306A		7,5	8,5	8,3
9	2123060173	Hoàng Lưu Tấn	Huy	04/04/2005	CCQ2306A	X	0	0	0
10	2123060210	Ngọc Văn	Nghị	01/04/2005	CCQ2306A		8,0	8,2	8,1
11	2123060200	Lê Văn	Phi	30/10/2005	CCQ2306A		7,7	8,7	8,3
12	2123060177	Đàm Quang	Phú	19/05/2005	CCQ2306A		6,4	7,8	7,2
13	2122060036	Trần Văn	Phú	26/05/2004	CCQ2206B		7,2	7,3	7,5
14	2122060076	Nguyễn Thanh	Sáng	25/05/2004	CCQ2206B		2,2	4,3	1,7
15	2123060201	Phạm Quang	Thành	08/12/2005	CCQ2306A		6,5	6,0	6,2
16	2123060192	Nguyễn Duy	Thiện	03/05/2004	CCQ2306A		5,2	7,0	6,3
17	2123060175	Nguyễn Văn	Thịnh	07/01/2005	CCQ2306A	X	0	0	0
18	2123060214	Nguyễn Thành	Tín	26/09/2003	CCQ2306A		9,1	9,0	9,0

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học : [22827101] - Lập trình điều khiển
trên thiết bị di động Android (CCQ2306A)

CBGD: Nguyễn Kim Suyền (280024)

Số SV có mặt: 16...

Số bài thi:16...

Số tờ giấy thi: 16...


N.K. SUYEN


N.K. SUYEN

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số Tờ Mã Đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP
1	2123060105	Nguyễn Hữu Bách	17/10/2005	CCQ2306A		Bach	6,6	7,7	7,3
2	2123060025	Hoàng Ngọc Bộ	29/11/2005	CCQ2306A		Bô	5,9	7,8	7,0
3	2123060038	Tân Ngọc Thanh Châu	29/07/2005	CCQ2306A		Chau	5,3	7,0	6,3
4	2123060096	Nguyễn Quốc Chiến	28/01/2004	CCQ2306A		Chien	6,1	8,2	7,4
5	2123060012	Nguyễn Văn Công	03/12/2005	CCQ2306A		Con	7,5	7,2	7,3
6	2123060050	Cao Thành Danh	23/11/2005	CCQ2306A		Danh	7,1	7,5	7,3
7	2123060113	Nguyễn Tấn Đạt	23/06/2005	CCQ2306A		Con Dat	5,7	6,8	6,4
8	2123060119	Huỳnh Văn Đức	07/03/2005	CCQ2306A		Đức	6,5	7,3	7,0
9	2123060108	Võ Trần Đông Duy	11/06/2005	CCQ2306A	X		0	0	0
10	2123060127	Đặng Anh Khoa	15/08/2004	CCQ2306A		Khoa	7,0	7,2	7,1
11	2121060039	Nguyễn Đặng Khoa	03/12/2003	CCQ2106B		Khoa	7,8	8,0	7,9
12	2123060086	Hồ Văn Nhuận	01/10/2005	CCQ2306A		Nhuan	5,3	5,3	5,3
13	2123060065	Hoàng Công Phong	13/04/2005	CCQ2306A		Phong	9,6	8,8	9,1
14	2123060002	Hồ Hoàng Phúc	12/03/2005	CCQ2306A		Phuc	8,3	7,3	7,7
15	2122060045	Bùi Anh Quang	05/05/2003	CCQ2206B	X		0	0	0
16	2123060080	Lê Mạnh Quỳnh	16/07/2005	CCQ2306A	X		0	0	0
17	2123060022	Lê Hoàng Thắng	11/01/2005	CCQ2306A		Thang	6,5	7,0	6,8
18	2123060013	Nguyễn Xuân Vũ	06/12/2005	CCQ2306A		Vu	6,1	6,5	6,3
19	2122110026	Phạm Anh Vũ	19/09/2004	CCQ2206A		Vu	4,1	6,0	5,2